

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 134/2023/HS-ST

Ngày 02 - 8 - 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Kim Đính

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Bình, ông Lê Văn Mỹ

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Quang Tuyến là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Bắc là Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai; xét xử sơ thẩm công khai (trực tuyến) vụ án hình sự thụ lý số 134/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 151/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Trần Chí T, sinh năm 19..., tại tỉnh Đồng Nai;

Nơi cư trú: Tổ 5, ấp 4, xã Phú Lý, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; con ông Trần V, sinh năm 19... và con bà Nguyễn T, sinh năm 19...; đã ly hôn vợ là Thị Lộ, sinh năm 19...; có 01 con sinh năm 2022; nghề nghiệp, tôn giáo, tiền sự: Không; tiền án: Ngày 30/01/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 05 năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 28/10/2017. Đến ngày 28/6/2021 được Trại giam Thủ Đức cấp giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù; nhân thân: Ngày 27/7/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm; ngày 15/11/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù, về tội “Cướp tài sản”. Tổng hợp hình phạt hai bản án, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 08 năm 09 tháng tù. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/4/2017; bị tạm giữ ngày 05/4/2023, tạm giam ngày 13/4/2023.

*** Bị hại:** Ông Đới Sỹ K, sinh năm ...

Nơi cư trú tại số 12, tổ 2, khu phố 2, thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

*** Người làm chứng:**

1. Bà Phạm H, sinh năm 19

Nơi cư trú tổ 6, khu phố 8, thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai

2. Ông Nguyễn Tha, sinh năm 19

Nơi cư trú tổ 9, khu phố 7, thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng còn lại vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thái Phú và bị cáo Trần Chí T là người cư trú tại địa bàn xã Phú Lý, huyện Vĩnh Cửu nên quen biết nhau. Khoảng 08 giờ ngày 05/4/2023, Phú điều khiển xe mô tô Honda Wave (không rõ biển số) từ nhà tại ấp 2, xã Phú Lý đến nhà bị cáo thuộc ấp 4, xã Phú Lý. Bị cáo và Phú rủ nhau đi trộm cắp tài sản thì bị cáo mang theo dụng cụ tự chế để mở khóa xe mô tô và 01 cò lê số 17 giấu trong túi quần để Phú điều khiển xe đến thị trấn Vĩnh An, khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, Phú và bị cáo đến số nhà 83, tổ 7A, khu phố 8, thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu nhìn thấy xe mô tô Yamaha Nouvo biển số 60B9-23356 của bị hại ông Đới Sỹ K đang để trước nhà, có chìa khóa (không có người trông coi). Phú nói bị cáo đi vào lấy xe còn Phú ngồi trên xe mô tô Honda Wave đứng ngoài canh giới. Bị cáo đã mở khóa xe để nổ máy xe chạy đi thì bị hại phát hiện hành vi trộm cắp của bị cáo đã cùng nhân dân bắt giữ bị cáo giao đến Công an thị trấn Vĩnh An tiếp nhận người bị bắt do phạm tội quả tang để chuyển Công an huyện Vĩnh Cửu giải quyết theo thẩm quyền.

Nguyễn Thái Phú thấy bị cáo bị bắt thì điều khiển xe mô tô Honda Wave về nhà tại xã Phú Lý kể lại sự việc cùng bị cáo trộm cắp xe mô tô để bà Nguyễn Thị Hồng là mẹ được biết, sau đó Phú bỏ trốn.

Tạm giữ vật chứng: 01 xe mô tô Yamaha Nouvo biển số 60B9-23356; 01 cò lê khóa số 17 và 01 dụng cụ tự chế để mở khóa xe mô tô đã được niêm phong (Bút lục số 01, 02).

Tại Kết luận định giá tài sản số 24/KL-ĐGTS ngày 07/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu, kết luận: Xe mô tô Yamaha Nouvo biển số 60B9-23356 mua năm 2014 trị giá 8.000.000 đồng;

Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã trả xe mô tô Yamaha Nouvo biển số 60B9-23356 cho bị hại, bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Cáo trạng số 141/CT-VKSVC ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai quyết định truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội như sau:

Bị cáo lén lút trộm cắp tài sản của bị hại. Lời khai của bị cáo phù hợp tài liệu chứng cứ vụ án, hành vi của bị cáo đã phạm tội trộm cắp tài sản, bị cáo có nhân thân xấu, xem thường pháp luật.

Xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình có công với cách mạng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo đã tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật

Hình sự năm 2015; tuyên bố bị cáo Trần Chí T phạm tội “trộm cắp tài sản”; xử phạt bị cáo từ 14 tháng tù đến 16 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 cờ lê khóa số 17 và 01 dụng cụ tự chế để mở khóa xe mô tô.

Đối với Nguyễn Thái Phú có hành vi trộm cắp tài sản cùng bị cáo nhưng Phú bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã quyết định truy nã, khi nào bắt được sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

* Bị cáo trình bày ý kiến: Ngày 05/4/2023 bị cáo đã mở khóa xe mô tô của bị hại để lấy trộm xe như nội dung Cáo trạng là đúng sự thật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hoạt động tiến hành tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai và Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai thực hiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đến nay, người tham gia tố tụng trong vụ án không có khiếu nại. Hoạt động tiến hành tố tụng của Công an huyện Vĩnh Cửu và Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phù hợp pháp luật.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án, có thể công bố lời khai của bị hại để tranh tụng nên không ảnh hưởng hoạt động xét xử. Hội đồng xét xử thống nhất đề nghị của Kiểm sát viên, quyết định xét xử vụ án vắng bị hại là phù hợp Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo trình bày ý kiến thừa nhận hành vi thực hiện tội phạm, không có ý kiến tranh luận.

Ý kiến trình bày của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và ý kiến của bị hại, vật chứng, kết luận định giá tài sản. Các chứng cứ này chứng minh bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 nên Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo đúng quy định pháp luật.

* Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức để nhận biết hành vi vi phạm pháp luật, do không có nghề nghiệp ổn định nên thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác để có tiền sử dụng.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm trong xã hội, vụ án xảy ra góp phần làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương, cần phải áp dụng hình phạt tù tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích trong xã hội.

Bị cáo là người đang có tiền án, tiếp tục phạm tội là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là tình tiết tăng nặng trách nhiệm

hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, gia đình có công với cách mạng nên áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Đối với Nguyễn Thái Phú cùng bị cáo trộm cắp tài sản của bị hại nhưng Phú bỏ trốn nên Công an huyện Vĩnh Cửu đã quyết định truy nã, khi nào bắt được sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

[3]. Về xử lý vật chứng và giải quyết trách nhiệm dân sự:

01 cờ lê khóa số 17 và 01 dụng cụ tự chế để mở khóa xe mô tô là công cụ dùng để phạm tội cần phải tịch thu tiêu hủy theo Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã trả lại xe mô tô nêu trên của bị hại, bị hại không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết là phù hợp Điều 158 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và khoản 1 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4]. Về chi phí tố tụng:

Bị cáo là người bị kết án phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án.

[5] Luận tội của Kiểm sát viên phù hợp chứng cứ vụ án, quy định pháp luật. Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 158 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Chí T phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt: Trần Chí T 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05 tháng 4 năm 2023.

- Về trách nhiệm dân sự:

Đến nay bị hại không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 cờ lê khóa số 17, 01 dụng cụ tự chế để mở khóa xe mô tô (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

- Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về trách nhiệm thi hành án dân sự:

Bản án được thi hành theo quy định tại các Điều 2, Điều 6, Điều 7, Điều 9, Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- Công an huyện Vĩnh Cửu (2);
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND nơi cư trú của bị cáo
{đề thay thông báo kết quả xét xử};
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện VĩnhCửu;
- Lưu: Vụ án, lưu trữ cơ quan, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Kim Đính